TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HSST
Ngày 01 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vi Thị Khiểu**

Bà **Lô Thị Hồng**

***- Thư ký phiên toà*:** Ông **Hà Văn Hải** - Thẩm tra viên - Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 115/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn M**; tên gọi khác: không; sinh ngày 27/7/1979 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Vi Thị L; có vợ là Lương Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 07/9/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An kết án 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", chấp hành xong bản án ngày 08/8/2012; bị bắt từ ngày 01/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Công Thiết, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người làm chứng*: Lương Văn Th, sinh năm 1980. Trú tại bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 01/6/2018 Lương Văn M xin ngồi nhờ xe máy của một người không quen biết đi từ nhà vào bản Đựa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma tuý. Khi đến nơi thì Lương Văn M gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi *"có ma tuý bán không?"*, người đàn ông đó trả lời *"có"*, Lương Văn M lấy 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông đó để mua hêrôin và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mua ma tuý tổng hợp, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho Lương Văn M 01 (một) gói hêrôin và 04 (bốn) viên ma tuý tổng hợp. Mua ma tuý xong, Lương Văn M đi bộ ra đường xin xe của một người không quen biết đi về nhà và lấy số ma túy vừa mua được ra sử dụng thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện và bắt giữ. Tang vật thu giữ gồm 01 (một) gói chất màu trắng (nghi là hêrôin) được gói trong bao potylen màu xanh, 04 (bốn) viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp methamphetamine) được gói trong bao potylen màu xanh.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 05 phút ngày 02/6/2018 đã xác định: Số chất màu trắng (nghi là hêrôin) thu giữ của Lương Văn M có khối lượng 0,7g (không phẩy bảy gam); số viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp methamphetamine) thu giữ của Lương Văn M có khối lượng là 0,4 gam (không phẩy bốn gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 736/KL- PC54(MT) ngày 8/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng ghi thu của Lương Văn M gửi tới giám định là ma tuý (hêrôin); Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn M gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine).

Cáo trạng số: 98/VKS-HS ngày 25/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Lương Văn M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo thừa nhận mua ma túy về cất dấu nhằm mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 20 (Hai mươi) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhân thân không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lương Văn M tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, tại khu vực bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lương Văn M đã có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,7g (Không phẩy bảy gam) heroin và 0,4 gam ma túy tổng hợp methamphetamine với mục đích là để sử dụng. Theo hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định số 19/2018NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng trọng lượng của hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: 0,7gam + 0,4gam = 1,1gam, đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy tương đương điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên thuộc trường hợp điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo Lương Văn M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này."

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, bản thân bị cáo đã từng bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, không lấy lần bị kết án trước để làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục vi phạm vì vậy cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện hút, thu nhập chủ yếu từ nghề trồng trọt, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin và methamphetamine đã thu giữ của bị cáo, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 0,6g (không phẩy sáu gam) hêrôin và 0,3g (không phẩy ba gam) methamphetamine. Đây là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định.

[6] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Văn M 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 01/6/2018).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư đã được niêm phong phía trong có chứa số 0,6g (không phẩy sáu gam) heroin và 0,3g (không phẩy ba gam) Methamphetamine. Vật chứng hiện có tại kho Chi cục thi hành án huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 27/8/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/11/2018)./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc